

Bản tin thị trường

28.12.2022

Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks

Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường
Cổ phiếu quan tâm
Danh mục đầu tư

Tin Doanh Nghiệp

POW, DPM

Data Talks

Cổ phiếu tăng trưởng
Lịch chia cổ tức



Thanh khoản dần trở lại, kỳ vọng NAV cuối năm

Thị trường đã có nhịp phục hồi khá tốt trong 2 phiên gần đây và quay trở lại bên trên ngưỡng trên 1010. Những nhóm ngành giảm mạnh nhất đợt vừa qua như nhóm chứng khoán và bất động sản lại quay đầu mạnh mẽ nhất, đặc biệt là nhóm chứng khoán. Hầu như những cổ phiếu nổi bật nhất họ chứng khoán như SSI, VCI, VND, FTS, CTS đều tăng hơn 10% chỉ sau 2 phiên và hút dòng tiền rất mạnh. Nhóm ngân hàng cũng có mức tăng tốt dù có phần chậm lại trong phiên hôm nay. Nhóm dẫn đầu BID, VCB tăng trên 3% cùng với LPB. CTG, TPB, OCB, VPB cũng tăng trên 1%. Cổ phiếu thép NKG và HSG tăng trên 2% trong khi HPG có phần chững lại.

Chỉ số Vnindex đã có bước đảo chiều kỹ thuật sau khi thoái lui khoảng 5% so với đỉnh gần 1100 trước đó. Trạng thái chung của thị trường vẫn ở mức thăm dò vì vậy dòng tiền chưa tham gia mạnh và nhà đầu tư vẫn giữ tâm lý chung thận trọng nhất định. Thị trường sẽ rung lắc trở lại trong phiên ngày mai khi lượng lớn hàng giá rẻ về tài khoản. Chỉ số Vnindex sẽ tiếp tục biến động mạnh trong ngắn hạn theo hướng dao động từ vùng 1000 trở lên. Nhà đầu tư tiếp tục cơ cấu danh mục và chờ cơ hội mua ở các nhịp điều chỉnh. Nhóm cổ phiếu quan tâm: VCI, HCM, CTS, SSI, STB, HPG, HSG, NKG, LPB, GAS, GEG, TLG, FPT, BWE



Phân tích kỹ thuật



Chỉ số Vnindex có nhịp hồi phục đúng theo tín hiệu TA sau khi chạm biên dưới của dải Bolinger Band quanh 990. Biên giữa của BB nằm tại 1040 sẽ trở thành kháng cự ngắn hạn của Vnindex trong vài phiên tới. Diễn biến thị trường kỳ vọng đợt chốt NAV cuối năm sẽ duy trì đà tăng giá cho đến nghỉ lễ có thể thành hiện thực. Tuy nhiên vẫn sẽ có vài rung lắc nhẹ khi lượng hàng giá rẻ về tài khoản vào phiên thứ 5 ngày mai.

Trong đợt điều chỉnh vừa qua thị trường có nhịp rơi kéo dài 3 tuần nhưng tốc độ giảm không quá gắt để tạo tâm lý hoảng loạn. Do đó khi hồi phục thị trường sẽ không tiến quá mạnh mà sẽ dao động từ từ quanh vùng 1000 – 1040 trong ít nhất vài tuần. Đây là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu danh mục và có thể kiếm một ít lợi nhuận trong những ngày cuối cùng của năm. Các nhóm cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng và thép vẫn ưu tiên giao dịch hiện tại.

Tin Doanh Nghiệp

PV Power vượt 18% mục tiêu doanh thu năm 2022



Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power – Mã: POW) vừa thông tin về kết quả kinh doanh năm 2022 với doanh thu tổng công ty ước đạt 28.527 tỷ đồng, vượt 18% kế hoạch năm và tăng 17% so với năm 2021. Trong đó, doanh thu công ty mẹ khoảng 17.953 tỷ đồng, vượt 6% kế hoạch năm nay và tương đương năm 2021.

Như vậy, trong quý IV/2021, PV Power ghi nhận doanh thu 7.961 tỷ đồng tăng 121% so với cùng kỳ năm ngoái. Còn tính riêng trong tháng 12, tổng công ty ước đạt doanh thu 3.140 tỷ đồng.

Về sản lượng điện, tổng công ty ước đạt 13,94 tỷ kWh, hoàn thành kế hoạch năm 2022 song giảm 5% so với năm 2021 trong bối cảnh giai đoạn đầu năm 2022 nguồn than và nguồn khí cấp thiếu hụt nghiêm trọng, ảnh hưởng đến khả năng khả dụng và vận hành các nhà máy điện.

PV Power cho biết, trong năm nay, tổng công ty đã phối hợp với các nhà cung cấp để đảm bảo nguồn than sản xuất cho Nhiệt điện Vũng Áng 1, với tổng khối lượng giao nhận than ước hết 31/12/2022 đạt 1.661.000 tấn.

Về kế hoạch năm 2023, doanh nghiệp phần đầu tổng sản lượng điện sản xuất năm tới đạt 15,6 tỷ kWh

Lợi nhuận quý IV của Đạm Phú Mỹ giảm 49%

Tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường diễn ra sáng 27/12, lãnh đạo Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (Đạm Phú Mỹ - Mã: DPM) đã công bố ước tính kết quả kinh doanh năm 2022 với doanh thu đạt gần 20.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế trên 6.400 tỷ đồng, lần lượt tăng 55% và tăng 68% so với năm ngoái, là kết quả kỷ lục của tổng công ty.

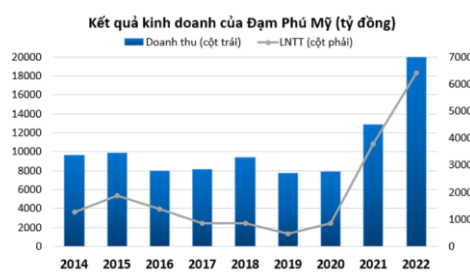
Với kết quả này, Đạm Phú Mỹ đã vượt 16% kế hoạch doanh thu và vượt 55% chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2022.

Như vậy ước tính quý IV, doanh thu của Đạm Phú Mỹ khoảng 5.135 tỷ đồng, lãi trước thuế 1.031 tỷ, lần lượt tăng 1% và giảm 49% so với quý IV/2021.

Lợi nhuận của Đạm Phú Mỹ có thể bắt đầu giảm từ quý IV/2022 do giá dầu có xu hướng giảm và sản lượng xuất khẩu ure toàn cầu có thể tăng khi Nga, Trung Quốc nới lỏng xuất khẩu, gây áp lực giảm giá ure và lợi nhuận trong năm 2023.

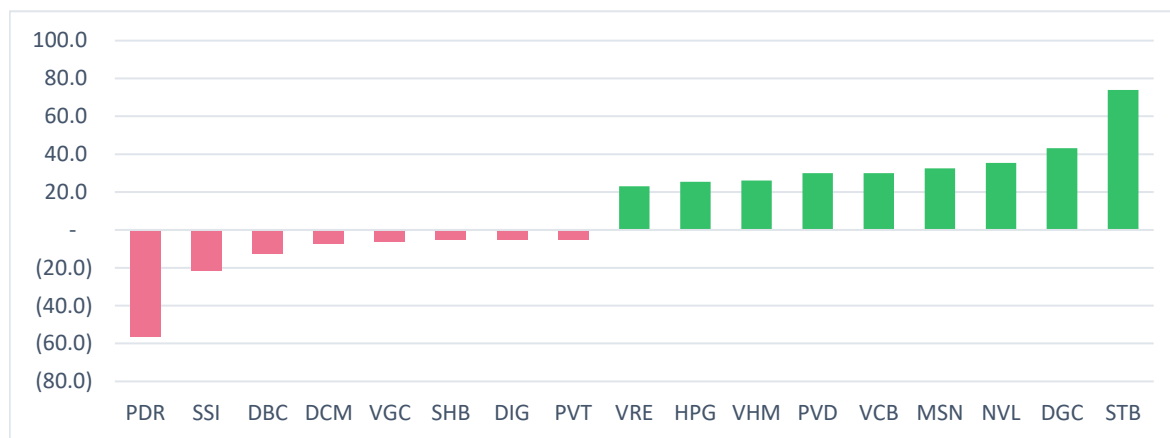
Với lợi nhuận năm 2022 ước tính cao kỷ lục, ĐHĐCĐ bất thường cũng đã thông qua điều chỉnh kế hoạch trả cổ tức năm 2022 từ 50% lên mức 70%, tương ứng 7.000 đồng/cổ phần.

Hiện số cổ phiếu DPM đang lưu hành hơn 391,3 triệu cổ phiếu, tương ứng số tiền cần chi ra khoảng 2.739 tỷ đồng để thanh toán cổ tức. Phần lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm 2022 và các năm trước được ban điều hành công ty dự trù cho các dự án đầu tư phát triển trong các năm tới.





Top mua bán ròng khối ngoại trong ngày (tỷ VND)



Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	22.0	5,995,200	4.8	1.3	-	-	4,560	16,502
BID	HOSE	41.2	2,040,300	12.1	2.1	570,670	362,250	3,397	19,951
CTG	HOSE	27.1	5,961,800	8.4	1.2	523,000	70,100	3,240	22,080
EIB	HOSE	27.9	400,100	12.6	1.7	52,000	-	2,223	16,368
HDB	HOSE	16.2	1,779,000	4.3	0.9	46,520	208,950	3,748	18,469
LPB	HOSE	13.4	6,317,800	3.9	0.9	104,000	90,100	3,454	15,554
MBB	HOSE	17.4	9,550,900	3.8	1.0	-	51,600	4,575	16,742
MSB	HOSE	12.2	3,089,500	4.0	0.7	4,600	-	3,042	16,888
OCB	HOSE	17.3	2,454,900	6.7	1.0	-	25,700	2,568	17,433
SHB	HOSE	10.2	14,782,600	3.1	0.6	472,800	997,600	3,264	15,859
SSB	HOSE	32.2	1,439,300	13.9	2.6	6,300	-	2,318	12,429
STB	HOSE	23.0	13,785,600	10.4	1.2	3,777,000	548,800	2,200	19,595
TCB	HOSE	26.2	4,810,300	4.3	0.8	762,700	762,700	6,036	31,246
TPB	HOSE	21.4	2,456,300	5.2	1.1	1,100	500	4,084	19,369
VCB	HOSE	80.0	904,300	13.5	2.9	743,600	367,650	5,936	27,129
VIB	HOSE	19.0	1,822,400	4.0	1.3	-	-	4,805	14,460
VPB	HOSE	18.2	12,627,600	4.3	0.8	-	-	4,196	22,873
BAB	HNX	13.3	7,700	13.4	1.1	-	-	994	11,730
NVB	HNX	19.1	45,500	-	1.9	-	1,700	(710)	10,027
VBB	UPCOM	7.7	18,400	5.9	0.6	-	-	1,295	12,860
VAB	UPCOM	7.0	136,700	4.0	0.5	-	-	1,766	12,999
SGB	UPCOM	12.8	36,500	-	1.0	-	100	489	12,713
PGB	UPCOM	15.7	12,000	13.2	1.0	-	-	1,185	14,969
NAB	UPCOM	8.5	267,000	-	-	-	-	3,026	18,823
KLB	UPCOM	12.8	5,500	8.9	0.9	-	-	1,443	13,926
BVB	UPCOM	9.9	619,400	13.1	0.7	-	-	758	13,457
ABB	UPCOM	8.0	2,119,300	3.8	0.6	-	-	2,081	13,358
			93,485,900	7.57	1.18	7,064,290	3,487,750	2,814	16,956



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	BFC	HOSE	17/01/2023	18/01/2023	10/02/2023	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	DRC	HOSE	11/01/2023	12/01/2023	10/02/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	FOX	UPCoM	05/01/2023	06/01/2023	17/02/2023	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	ND2	UPCoM	04/01/2023	05/01/2023	16/01/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	TTD	UPCoM	30/12/2022	03/01/2023	12/01/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	GKM	HNX	30/12/2022	03/01/2023		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	PAI	UPCoM	29/12/2022	30/12/2022	06/02/2023	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	MND	UPCoM	29/12/2022	30/12/2022	13/01/2023	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 129.3 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	HFB	UPCoM	29/12/2022	30/12/2022	28/02/2023	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	PNJ	HOSE	29/12/2022	30/12/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 3:1	Thưởng cổ phiếu
11	TLG	HOSE	29/12/2022	30/12/2022	11/01/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	TIP	HOSE	29/12/2022	30/12/2022	16/01/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	MCC	HNX	29/12/2022	30/12/2022	12/01/2023	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	HNP	UPCoM	28/12/2022	29/12/2022	16/01/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	AGR	HOSE	28/12/2022	29/12/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100000:1602	Thưởng cổ phiếu
16	SVC	HOSE	28/12/2022	29/12/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1	Thưởng cổ phiếu
17	HLD	HNX	28/12/2022	29/12/2022	17/01/2023	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	DHP	HNX	28/12/2022	29/12/2022	11/01/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	LMI	UPCoM	27/12/2022	28/12/2022	12/01/2023	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	PGV	HOSE	27/12/2022	28/12/2022	10/02/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 550 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	SBH	UPCoM	27/12/2022	28/12/2022	31/01/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	NSC	HOSE	27/12/2022	28/12/2022	19/01/2023	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	VCI	HOSE	27/12/2022	28/12/2022	09/01/2023	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	HTC	HNX	27/12/2022	28/12/2022	13/01/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	HAM	UPCoM	27/12/2022	28/12/2022	16/01/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	PIC	HNX	27/12/2022	28/12/2022	01/02/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	ISH	UPCoM	26/12/2022	27/12/2022	15/02/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	QHD	HNX	26/12/2022	27/12/2022	06/01/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931